

Bản án số: 268/2020/HS-ST

Ngày: 21/12/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Diệp Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Trời

Ông Nguyễn Thành Hưng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị T Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 264/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2020/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Bùi Ngọc A**, sinh năm 1978; Giới tính: Nam; HKTT: Tổ 7, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Bố đẻ: Bùi Nguyên Dũng, sinh năm 1956; Mẹ đẻ: Lý Phương Thảo sinh năm 1960; Có vợ: Đào Thị Chinh, sinh năm 1984; Có 02 con (con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: Không; Theo danh chỉ bản số 550 lập ngày 04/9/2020 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội.

Bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1961; Giới tính: Nam; HKTT: Tổ 19, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo,

đảng phái: Không; Bố đẻ: Nguyễn Tiến Ân; Mẹ đẻ: Dương Thị Nguyệt (Đều đã chết); Có vợ: Phùng Thị Quyết sinh năm 1967; Có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1992); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 41/2009/HSST ngày 30/11/2009 của Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo danh chỉ bản số 549 lập ngày 04/9/2020 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội.

Bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/9/2020, Bùi Ngọc A đi xe buýt đến khu vực Ngã tư đường Khuất Duy Tiến, Tộc quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội với mục đích tìm mua ma túy về bán lại kiếm lời. Khi đến nơi, Ngọc A gặp và mua được của một đối tượng nam giới không quen biết 07 gói ma túy loại Heroine với giá 1.400.000 đồng. Sau đó, Ngọc A cất giấu số ma túy vừa mua được nêu trên vào túi quần bên phải đang mặc rồi đón xe buýt đi về.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Ngọc A nhận được cuộc gọi điện thoại đến của Nguyễn Tiến T hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine để sử dụng. Ngọc A nhận lời bán ma túy cho T và hẹn đến trước cửa Số nhà 337, Tổ 10, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để giao dịch. Sau đó, Ngọc A mượn chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyn-dai Getz biển kiểm soát 30T-6665 của chị Đào Thị Chinh, sinh năm 1984 (là vợ của Ngọc A) để đi đến địa điểm hẹn gặp T. Khi lên xe, Ngọc A lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc 07 gói ma túy mua từ trước để vào hộp giữa ghế phụ và ghế lái của xe. Nguyễn Tiến T điều khiển xe máy Yamaha Nouvo biển kiểm soát 30X6-8240 đến địa điểm hẹn Ngọc A.

Đến 08 giờ 30 phút ngày 04/9/2020, khi gặp nhau tại địa điểm đã hẹn qua điện thoại, Ngọc A lấy ra 01 gói ma túy Heroine trong hộp đồ rồi xuống xe đưa cho T. T cầm gói ma túy mua được rồi đưa lại cho Ngọc A số tiền 300.000 đồng. Khi Ngọc A và T chuẩn bị lên xe đi thì bị lực lượng công an phát hiện, lập biên bản bắt quả tang, T giữ và niêm phong toàn bộ số vật chứng nghi ma túy, để xử lý theo quy định của pháp luật.

*Vật chứng của vụ án đã T giữ khi bắt quả tang gồm:*

- T giữ của Nguyễn Tiến T: 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng (Niêm phong ký hiệu M1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Thẻ bao 0962981175; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển kiểm soát 30X6-8240.

- T giữ của Bùi Ngọc A: 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyn-dai Getz màu bạc, biển kiểm soát 30T-6665.

- T giữ khi khám xét xe ô tô nhãn hiệu Huyn-dai Getz biển kiểm soát 30T-6665: 06 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, đều có kích thước 2x1cm, trong đó, có 04 gói bề mặt đều ghi số 2 và 02 gói bề mặt đều ghi số 3 (Niêm phong ký hiệu M2).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi ma túy được T giữ, niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 8065 ngày 11/9/2020 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,154 gam. Chất bột màu trắng, bên trong 06 gói giấy màu trắng (ký hiệu M2) đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,760 gam.*

Về nguồn gốc ma túy T giữ của Bùi Ngọc A: Ngọc A khai mua của đối tượng nam giới không quen biết tại ngã tư Khuất Duy Tiến, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Ngọc A, không có tài liệu nào khác chứng minh, nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyn-dai Getz biển kiểm soát 30T-6665, do Bùi Ngọc A điều khiển đi bán ma túy và bị T giữ, quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Đào Thị Chinh (là vợ của Ngọc A). Chị Chinh trình bày chiếc xe trên là tài sản riêng của chị, do bố mẹ để chị cho tiền mua để làm phương tiện đi lại và không biết việc Ngọc A mượn xe rồi sử dụng làm phương tiện phạm tội. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS 30X6-8240 đã T giữ khi bắt quả tang của Nguyễn Tiến T, quá trình điều tra là tài sản hợp pháp của gia đình anh Phan Viết Quân, sinh năm 1970, trú tại: tổ 12, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Ngày 04/9/2020, anh Quân cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng để đi mua ma túy.

Quá trình điều tra không đủ chứng cứ quy kết chị Chinh, anh Quân có hành vi vi phạm liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án, nên không có cơ sở để xem xét xử lý. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 02

chiếc xe trên cùng các giấy tờ tài liệu liên quan cho các chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

Tại bản Cáo trạng số 263/CT-VKS-HS ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã truy tố: Bùi Ngọc A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), truy tố Nguyễn Tiến T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Tại phiên tòa:** Các bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Bùi Ngọc A từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Tiến T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy đã T giữ của các bị cáo là vật chứng của vụ án cần tịch T tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Tê bao 0962981175 T của bị cáo Nguyễn Tiến T là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch T phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 300.000 đồng T giữ của Bùi Ngọc A là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch T sung quỹ Nhà nước.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 04/9/2020, Bùi Ngọc A đã có hành vi mua trái phép 07 gói ma túy loại Heroin, với tổng khối lượng 0,914 gam, để bán lại kiếm lời. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, tại trước số nhà 337 Tộc Tổ 10, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Ngọc A đã bán được 01 gói ma túy loại Heroin, khối lượng 0,154 gam cho Nguyễn Tiến T với giá 300.000 đồng. T đã trả tiền và nhận gói ma túy trên tay định đi về để sử dụng trái phép thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang cả hai đối tượng bán và mua ma túy cùng toàn bộ vật chứng.

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Bùi Ngọc A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nguyễn Tiến T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất vụ án, hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng cho những người dân trong khu vực. Ma túy đang là mối hiểm họa của toàn xã hội nên Nhà nước đã có nhiều chính sách từ tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Các bị cáo đang ở độ tuổi lao động và cống hiến nhưng với lối sống buông thả đã sớm đi vào con đường vi phạm pháp luật, không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành người tốt.

[5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Tiến T có nhân thân xấu, Bản án số 41/2009/HSST ngày 30/11/2009 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Bị cáo Bùi Ngọc Ánh nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với các bị cáo.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có T nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Tịch T tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã T giữ của các bị cáo là vật chứng của vụ án. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Tê bao 0962981175 T của bị cáo Nguyễn Tiến T là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch T phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 300.000 đồng T giữ của Bùi Ngọc A là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch T sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục I, Danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Ngọc A và Nguyễn Tiến T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc A phạm tội ***Mua bán trái phép chất ma túy***, bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội ***Tàng trữ trái phép chất ma túy***.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Bùi Ngọc A **30 (ba mươi)** tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tiến T 15 (mười lăm)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

+ Tịch T tiêu huỷ 01 phong bì dán kín bên trong có ma túy, các mép dán có chữ ký của Nguyễn Tiến T, giám định viên Trần Ngọc Chinh và cán bộ Lê Xuân Việt.

+ Tịch T tiêu huỷ 01 phong bì dán kín bên trong có ma túy, các mép dán có chữ ký của Bùi Ngọc A, giám định viên Trần Ngọc Chinh và cán bộ Lê Xuân Việt.

+ Tịch T sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Thẻ bao 0962981175.

(Tình trạng vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2020).

+ Tịch T sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành (hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 394901052739 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông tại Kho bạc NN Hà Đông theo Phiếu ủy nhiệm chi ngày 21/12/2020).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I, Danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết buộc bị cáo Bùi Ngọc A và Nguyễn Tiến T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Diệp Linh**